

KRÉEM

12

XU



Cô con gái vừa giàu lại vừa nghèo (xem trang 3)

Năm thứ nhất - Số 10

Chủ nhiệm : VŨ - ĐÌNH - HÒE

Ngày 15 Août 1941

Tòa Báo : 85^{bis} Bd Rollandes — Hanoi

Téléphone 1604

KÉO CỬA LỪA XÈ

Lời của ĐÀO VĂN THIẾT

Điện cò Pháp



vui vẻ p

Chúng tôi đi cửa, đi làm Nào kéo! Nào
Kéo! Cửa cửa cho đều! Chúng tôi đi cửa, đi
làm. Người muốn thuê, tôi xin làm. Hết
sức, hết sức, hết sức hết sức cửa, cửa cửa, cửa cửa, cửa
chồng, chồng chồng Hết sức hết sức hết sức hết sức cửa, cửa
cửa, cửa cửa, cho người bằng lòng.

ĐOẠN II

Vòn nguyên hay làm hay làm,
Nào kéo! Nào kéo! Cửa cửa cho đều!
Vòn nguyên hay làm hay làm,
Hàm muốn nhai, tay tôi làm.

(Refrain)

« Hết sức, hết sức
. cho người bằng lòng ».

ĐOẠN III

Miếng ngon không công không màng,
Nào kéo! Nào kéo! Cửa cửa cho đều!
Miếng ngon không công không màng,
Dù yên vua, tôi không màng.

(Refrain)

LỜI DẪN.— Lúc nào muốn thôi thì hát lại Couplet I rồi hãy thôi. Nhớ hát theo nhịp cửa.

Hai em cùng nắm vào một đoạn gỗ tròn giả làm tay cửa. Cùng đưa chân lên, tỳ bàn chân vào nhau. Vừa kéo vừa hát. Thỉnh thoảng đổi chân cho khỏi lệch người.

N GÀY xưa có một cô con gái bỏ côi cả cha lẫn mẹ từ thủa nhỏ. Bà mẹ đỡ đầu cô ở một mình tận cuối làng. Bà lấy chiếc ống chỉ, chiếc thoi và chiếc kim làm kể sinh nhai. Bà lão đem cô gái bỏ côi về cùng ở với bà, tập cho cô làm ăn và dạy dỗ cô phải hiếu thảo và thành kính Trời Phật. Khi cô được mười lăm tuổi thì bà mẹ nuôi ốm, gọi nàng đến bên giường mà dặn rằng :

— Con yêu quý của mẹ ơi, mẹ biết mình sắp tới ngày chết rồi. Mẹ để lại cho con chiếc nhà tranh này để tránh mưa nắng, con sẽ kiếm ăn bằng cái ống chỉ, cái thoi và cái kim của mẹ.

Rồi bà đặt bàn tay lên đầu con, cầu phúc cho con và bảo :

— Lòng con hãy tin ở Trời Phật rồi con sẽ được sung sướng.

Nói xong, Bà nhắm mắt từ trần, khi đưa bà ra *huyệt*, nàng theo *sau linh cữu khóc lóc thảm thiết và lo liệu ma chay* cho bà.

Từ đây nàng sống một mình trong chiếc nhà nhỏ, dệt vải quay sợi và khâu vá, và nhờ cầu phúc của bà cụ khi xưa làm cho sự làm ăn của cô được thịnh vượng. Hình như không bao giờ cô hết sợi để dệt. Mỗi khi khâu xong một chiếc áo hay dệt xong một tấm vải thì lại có người đến mua ngay. Thành thử chẳng những không bao giờ cô bị túng thiếu mà còn có tiền để làm phúc cho kẻ nghèo nữa.

Cũng hồi ấy Hoàng Tử đi khắp trong xứ để kén vợ. Ngài không lấy một người vợ nghèo được mà Ngài cũng không muốn lấy một người vợ giàu. Vì thế ngài tự nhủ sẽ kén lấy người nào vừa giàu nhất mà vừa nghèo nhất thiên hạ. Khi đi qua làng cô con gái ở Hoàng tử cũng theo lệ thường hỏi xem cô nào nghèo nhất và cô nào giàu nhất. Trước hết mọi người trình ngài biết người giàu nhất, còn người nghèo nhất thì họ thưa là cô con gái ở cái nhà nhỏ ở tận cuối làng.

CÔ CON GÁI VỪA GIÀU NHẤT VỪA NGHÈO NHẤT ĐỜI

của Bà NGỌC-TÚ

Cô con gái giàu nhất trang diềm lộng lẫy ra đứng ở trước cửa. Khi trông thấy Hoàng tử đi qua, cô ta ra tận nơi đón và cúi rạp xuống chào. Hoàng tử nhìn cô không nói gì rồi lại đi thẳng. Ngài không trông thấy cô con gái nghèo đứng trước cửa, nàng vẫn ở trong nhà. Ngài dừng ngựa lại nhìn qua cửa sổ vào trong buồng đương có ánh nắng mặt trời soi tỏ. Bấy giờ nàng đang ngồi trước cái guồng

và quay sợi rất chăm chỉ. Nàng ngẩng lên thấy Hoàng tử nhìn mình thì thẹn đỏ bừng mặt, vội cúi xuống mà làm tiếp công việc; nhưng tôi không dám chắc rằng lần này sợi ở chiếc ống chỉ có được đều nữa không. Nàng quay sợi mãi tới khi Hoàng tử đã đi qua rồi. Lúc ấy nàng mới vừa chạy ra cửa sổ vừa nói : « Trong này nóng quá ». và nàng nhìn theo Hoàng tử mãi tới khi không còn trông thấy chiếc lông trắng trên mũ Hoàng tử nữa,

Sau nàng lại ngồi xuống và lại quay sợi. Chợt nhớ đến một câu mà nàng vẫn nghe



thấy mẹ nuôi hát khi làm việc, nàng ngâm nga.

Ống ơi ống ơi.

Đưa tình lang ta dọi lại đây !

TRẺ EM



Đến số này, báo THANH-NGHỊ đã đặt cho các em bảy cái mẫu thủ-công (con chim bằng que nan trên bãi biển, Múp Míp leo cột mỡ, Múp Míp đánh võ lầu, chữ trắng anh chàng đi tuyết, gấu leo giày). Chắc các em đã tập làm thử rồi, và hẳn nhiều em đã thành công những đồ chơi đó đã giúp vui các em trong những giờ rỗi nghỉ hè. Nay các em sửa sang tô điểm lại — em nào chưa làm thì làm ngay đi — rồi hết hè đem lại nhà báo để khoe cho các anh trong tòa soạn xem tài khéo tay của các em. Bất cứ cái nào làm theo kiểu đã dựng mà có thể dùng đi chơi được đều được đổi lấy một tháng báo. Cái nào đẹp và tinh xảo được đổi lấy một cái máy bay và ba tháng báo. Có 5 giải thưởng máy bay — Hạn nộp đồ chơi dự thi đến 15 Septembre 1941.

CÔ CON GÁI VỪA GIÀU NHẤT VỪA

Lạ thay, chiếc ống chỉ bỗng nhẩy ra khỏi tay nàng và chạy ra ngoài cửa. Nàng lấy làm kinh ngạc đứng lên trông theo. Nàng thấy chiếc ống chỉ chạy nhẩy qua cánh đồng và để rớt lại một sợi tơ vàng. Một lát chiếc ống đã đi xa quá, nàng không thấy nữa. Không còn ống để quay, nàng cầm chiếc thoi ngồi vào dệt.

Khi ấy chiếc ống cứ đi mãi, khi vừa hết chỉ thì tới chỗ Hoàng tử. Ngài kêu lên:

— Ta trông thấy cái gì vậy? chiếc ống này muốn đưa ta tới một nơi nào đây.

Ngài bèn quay ngựa lại rồi đi theo sợi tơ vàng. Bấy giờ nàng con gái đang ngồi dệt và hát.

Thôi ơi thoi hỡi!

Đưa tình quân ta đợi lại đây!

Vừa nói xong thì chiếc thoi cũng rời khỏi tay nàng mà chạy ra ngoài. Nhưng vừa đến ngưỡng cửa thì thoi bắt đầu dệt một tấm

Tôi có biết...

của Lê-Thủy

Xe điện bắt đầu chạy. Bác « công tôn » định nhẩy xuống để sang xe khác soát vé một người khách giữ chặt lại không cho nhẩy mặc cho bác « công tôn » la om sòm. Người kia thần nhiên chỉ cho bác « công tôn » chiếc biển con đóng ở trên tàu có chữ: Cấm ngặt không được lên xuống trước khi tàu đỗ hẳn. Bác « công tôn » cảm tức hỏi: « Thề ông có biết tôi là ai không đã? — — « Ô có chứ, người kia ung dung đáp, tôi có biết ông là người định... nhẩy xuống khi xe đang chạy,

của Hồng-Tuyến

Nó cháy để làm gì...

Hai bác nhà quê, một hôm ra tỉnh chơi đèn nơi trời đã tối. Thấy tự dưng đèn điện bật sáng choang, bác nọ hỏi bác kia:

— Tại sao?

— Tại nó là đèn điện không phải đèn dầu.

— Sao không châm nó lại cháy?

— Đèn điện tự nó, nó cháy.

— Sao ban ngày nó không cháy?
— Ban ngày nó cháy để làm gì?



NGỢ NGẦN

A — Nguy hiểm quá, suýt nữa thì tao trúng số 1 vạn.

B — Trúng số sao lại nguy hiểm?

A — Vì tao không biết cất tiền vào đâu cả.

B — Khó nhỉ...

A — !!!

NGHÈO NHẤT DÒI

thì nàng thấy thoáng qua cửa sổ những chiếc lông trắng trên mũ Hoàng tử mà sợi tơ vàng đã dẫn về. Hoàng tử xuống ngựa bước vào trong nhà đi qua tấm thảm. Ngài thấy rằng lúc ấy vẫn mặc quần áo mộc mạc, nhưng nàng đẹp rực rỡ như một bông hồng trên bụi cây hoang. Ngài bảo:

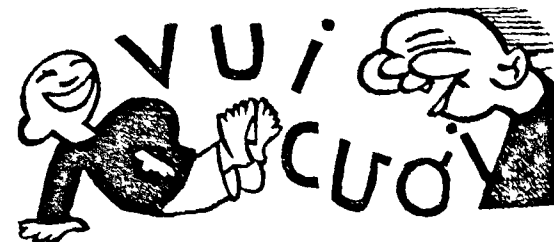
— Nàng mới thực là người vừa nghèo nhất vừa giàu nhất. Mời nàng hãy theo ta về, nàng sẽ làm vợ ta.

Nàng lặng im nhưng đưa tay ra cho hoàng tử cầm. Hoàng tử đặt lên một chiếc hôn và mời nàng lên mình ngựa, đưa nàng về triều rồi làm lễ cưới rất vui vẻ.

Còn chiếc ống chỉ, chiếc thoi và chiếc kim thì được cất như là các vật quý vào kho nhà Vua.

BÀ NGỌC TỬ.

Dịch contes des Frères Grimm.



(Dich Espéranto)

Trước mặt quan tòa

— Vậy mày thú nhận rằng mày có lấy cắp khẩu súng lục ấy?

— Vâng, con lấy cắp chỉ để tự bắn con.

— Thề sao mày lại đem bán?

— Dạ, con b in để lấy tiền mua đạn.

(Dich Espéranto)

Giỏi tính

THẦY GIÁO — « Giảng, thí-dự trên kia có năm con chim, tôi lấy súng bắn chết được ba, vậy còn mấy con? »

GIẢNG — « Thừa thầy, ba. »

THẦY GIÁO — « Không phải, còn hai chứ? »

GIẢNG — « Thừa thầy, không. Ba con chim bị bắn chết còn lại mà hai con kia bay đi! »

CHUYỆN LA NƯỚC NGOÀI

I

NÀO anh nào là vua lười, chúa rất cả ngày chỉ nằm ườn sác, tối đến không dám ra đường sau nhà một mình?

Xin mời sang nhập-tịch làm dân xứ Guy-An (Guyane) ở Mỹ-châu.

Làm dân ở đó sung sướng lắm. Chỉ có một cái là hàng năm nếu anh là thanh-niên vừ Guy-An thì anh phải dự một lễ rất long trọng là lễ « ma-ra-ké » (maraké) để thử xem anh có đủ can đảm chịu đựng sự đau đớn, kham khổ.

Soáng thôi! Buổi chiều hôm làm lễ anh chỉ có một việc sửa sang quần áo để dự cuộc « nhẩy múa », Đẹp nhất là anh sẽ có một cái mũ toàn lông chim rất xinh. Trong

khi anh sửa sang mũ áo, thì ai đến xem cũng được, chỉ phải giơ bắp chân cho anh quất hai roi thật đau. Thật dân tiện chẳng phải tiền nong chi cả!

Mặt giời lặn là lúc cuộc nhầy múa bắt đầu. Quanh ngọn lửa đàn ông, đàn bà nhảy nhót, hát reo cho đến sáng. Còn các anh là thanh-niên, hi-vọng của bộ-lạc, thì các anh ngồi vòng quanh một cái hố có phủ một miếng vỏ cây. Một chân anh giữ lấy vỏ cây cho thẳng, một chân anh nện xuống miếng vỏ như nện trống, cho thật dịp dàng như thế suốt đêm.

Sáng hôm sau các anh cởi bỏ mũ áo ra. Ông lang « pi-ay » cho ba người lực lưỡng, một người nắm chân, một người nắm tay, một người bẻ ngửa đầu anh lên giời. Còn ông ta thì nhẹ nhàng và tuần tự sẽ bắt một con kiến lửa kèn đi vào ngực anh để cho nó đốt anh một cái, một cái thôi! Hết con kiến này đến con kiến khác anh chỉ phải giơ ngực cho độ 100 con kiến đốt. Rồi thì ông lang lại bắt ong cho nó châm vào chân anh, vào người anh. Xong cuộc thi đầu tiên ấy, soàng ra anh cũng ngất đi. Phải khiêng anh mang vào vồng vằm. Nhưng anh nghĩ ngợi làm gì vội! Người ta đem dây buộc chặt anh vào vồng rồi đốt một đồng lửa uỏ ở dưới. Đồng lửa tuy nhỏ nhưng ngọn lửa cũng đủ cao để đến liếm vào lưng vào chân anh. Lúc đó anh có ngất đi, anh cũng tỉnh dậy. Anh rầy anh rửa nhưng anh đã bị chới chặt vào vồng rồi Chiều đến thì xong lễ maraké.

Ông lang được một cái vồng với một con chó gọi là đèn công còn các chàng tuổi trẻ vừa dự lễ thì hăng nằm tằm ở vồng độ nửa tháng, ăn ít cá kho hay cá nướng.

Nếu anh không chết thì từ đó anh sẽ trở nên một « chiến sĩ ».

Cùng các nhà đại-lý

Xin các ngài làm relevé tháng Juillet và gửi tiền cho nhà báo —

Còn vài nhà chưa làm relevé tháng Mai và Juin — Từ nay đến 10 Août nếu nhà báo không nhận được relevé của các nhà đó về Mai, juin, juillet thì bó buộc chúng tôi không gửi báo nữa.

Cùng các bạn đọc giả. — Các bạn mua 3 háng báo từ số 1, thì đến số 9 đã hết hạn; xin các bạn kíp gửi ngân-phiếu về, để chúng tôi tiếp tục gửi báo.

MỘT

CHĂNG bao giờ tôi quên được cái ngày năm xưa, ngày ấy tôi còn là anh « Chán Mềm » của một Bầy Sói.

Ấy là một chiều thứ năm, được nghỉ học. Những lúc này ít khi tôi ở nhà. Bạn nào muốn tìm tôi thì phải ra đầu phố hay cuối phố, hay xa nữa ở những gốc sấu, vì tôi còn mãi việc... đúc đế. Bạn đã biết cái thú đúc đế chưa? Nay, có những con đế béo mập, râu dài, đầu đen nháy, cánh bóng bẩy ở dưới lỗ sặc nước chui lên. Bạn hãy chộp lấy nhét vào những bao diêm không, được nhiều nhiều, đem về thả để lên bàn cho chúng nó bò, chúng nó nhảy, chúng nó chọi nhau. vui vui như đàn súc vật của một gánh xiếc. Tôi đang chăm chỉ khoan một lỗ để to có đầy mùn để sắp đồ nước thì một bàn tay ai nhẹ đặt lên vai.

Tôi quay nhìn lại: Anh Sói Già. Anh Sói Già! Trời ơi, thật rồi. Anh là sự khôn ngoan thực thà, là sự vâng lời, sạch sẽ. Anh đứng nghiêm trang trước mặt tôi đó. Tôi rún cả người, tay dờ dãn buông rơi cái ống bơ đầy nước. Nhưng anh cúi xuống phủi chỗ quần áo lấm láp cho tôi và ôn-tồn bảo

— « Anh đến thăm em. Hãy dẫn anh về nhà đi »

Chẳng như mọi khi, anh Sói-già đến chơi vẫn ngồi ở phòng khách chuyện trò với Ba tôi. Lần này, anh vào thẳng bàn học của tôi mà anh gọi là « chỗ làm việc ».

« Chỗ làm việc » của tôi là một cái bàn nhỏ có ba ngăn kê ở một góc tường. Trên mặt bàn đầy bụi, bút sách ngổn ngang; dăm cái ảnh vút bừa bên mấy cái hộp diêm đựng đế. Góc tường, trên vách, con nhện nhỏ cũng như run sợ, thấy vía Anh Sói Già, cứ rập rình trên cái mạng tơ trắng. Tôi đứng ngáy ra, tê dại cả người.

Anh Sói Già rút ngắn kéo thứ nhất, chau mày đếm từng thứ một: Nay một con quay sừng, bảy hòn bi, một ít tem cũ, một cái đầu Sói; hai cái lõi chỉ, một hộp thuốc màu, mấy tờ báo cũ, mấy quyển vở cũ, một nắm giẻ và hai cái giải rút quần... Chao ôi! một ngăn hàng tạp-hóa.

GÓC XINH XINH

của PHẠM-LỢI

Anh kéo ngắn thế hai thì nhấn mặt kêu to lên một tiếng: « Ồ..! » Ồ mà lạ thật sao trong ngăn tôi để sách học này lại có từng đàn kiến kéo đen như những chuỗi dây dài và lại tụ nhau ở góc ngăn kéo như một đám hội lớn? À thôi chết! Tôi nhớ rồi. Chiều hôm trước tôi đã ăn quà, mấy cái giấy bọc kẹo tôi nhét vào ngăn đó cũng đủ cho lũ kiến mất dạy nó hợp chợ.

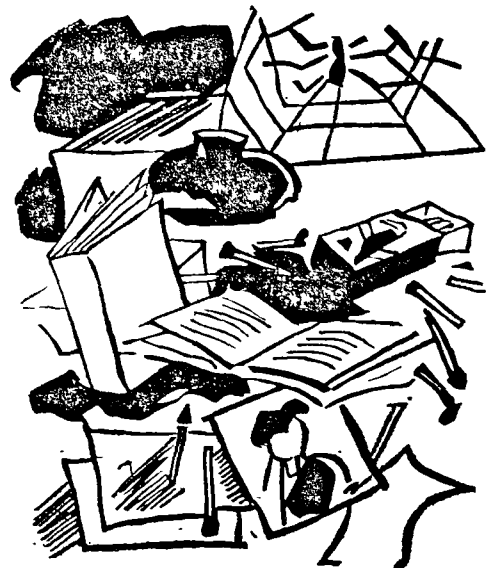
Anh Sói Già kéo đến ngăn thứ ba, phải lùi lại mấy bước, lần này kêu to hơn: « Ồ..! » Tôi cũng phải giật mình kêu theo. Thì ra cái ngăn này, ít khi tôi ngó đến, nó đựng mấy cái hộp đồ chơi cũ đã mốc meo, lúc anh Sói Già mở ra thì có hàng chục con Rán cánh đỏ bóng như mỡ phá chạy soàn-soạt, nhảy lung tung — Thật là vô tổ.

Không để mất thì giờ, Anh Sói Già hỏi lấy giẻ lau, lấy chổi lông gà và bắt đầu xếp dọn.

Miệng anh hát, tay anh làm: nào quét mạng nhện, xua kiến, đuổi rán, nào lau bụi bậm, xếp sách vở, dọn đồ chơi. Chỉ trong mười lăm phút, anh đã đổi cái bàn lộnm thuộm của tôi ra một « chỗ làm việc » sạch mắt. Tôi chưa kịp cảm ơn anh thì anh đã tươi cười, nắm tay tôi dẫn:

— « Chiều mai Anh sẽ dẫn em đi xem mấy cái góc xinh xinh. »

Tôi ngồi gục xuống bàn, lòng thất lại, ngoài phòng khách tiếng cười ròn rã của nhiều người như đập vào tai tôi — « Ngăn hàng tạp hóa!... Kiến hợp chợ!... Rán vô tổ... »



cái góc xinh xinh của mấy người bạn. Và tôi cũng quyết chỉ sửa đổi cái chỗ làm việc của mình cho được đẹp mắt.

Giả bây giờ bạn có lại chơi, tôi sẽ chẳng ngần-ngại gì mà không đưa bạn vào góc chơi ở góc xinh xinh này, cho bạn thấy sự ngăn-nắp và Mỹ-thuật:

Đây là ngăn đựng đồ chơi của tôi, thứ nào ra thứ nấy.

Đây là ngăn sách vở học, thứ tự sạch sẽ. Đây là ngăn đựng bút mực, giấy má.

Trên mặt bàn sạch bóng, này là tập báo TRỄ-EM, và hòng sách giải-trí. Đây là con chim bằng gỗ, cánh hoa giấy và bộ «sa-lông» bằng giấy bồi. Thủ công của tôi đấy, đã khéo chưa? Trên tường kia, mấy bức tranh nhỏ thanh-nhã, treo cân-đối đẹp là nhường nào! Bạn còn thấy gì nữa? Lại một cái trâm

ngón tôi kẻ nắn nót trên giấy, dán ngay trước bàn để nhắc tôi hàng ngày nhớ chỗ làm việc bao giờ cũng phải phải giữ cho: « Ngăn nắp và sạch sẽ. » Và bạn có biết những khi tôi ngồi vào bàn học, lòng tôi cảm thấy êm dịu, sáng sủa và hăng hái là chừng nào?

Ba, Mà tôi không còn chế tôi là Anh Hàng Sén nuôi kiến và rán nữa. Anh Sói Già của tôi cũng được hài lòng. Và chẳng những một mình tôi đâu, bây

giờ nhiều người bạn nhỏ của tôi cũng đã có những góc ngăn nắp và xinh xinh đấy.

Anh Sói Già ơi! Đã bao năm, tháng em xa anh mà không được gặp, Nhưng có bao giờ em quên anh đâu! Về mặt tươi cười của anh, cặp mắt sắc-sảo nhưng hiền-lừ của anh, em vẫn thấy phảng-phất ở những góc ban nho nhỏ và xinh xinh ấy.

Ngày hôm sau, tôi đã được đi xem những

TRÊN GIÒI RƠI XUỐNG

CÁC em có biết tại sao anh Ba Lém vội vàng ở ngoài bề về Hà-nội không ? Tại anh, một đêm, ngẩng lên giới xem thiên-văn thấy về phía Hà-nội, mây trắng dần lên như hình giấu hời. Anh Ba Lém đoán chắc là các độc giả Trẻ Em đang muốn hỏi cái gì nên bỏ sớng về ngay.

Quả nhiên ở làng Phước-Bình tỉnh Quảng-Nam trong Trung kỳ tự nhiên ở trên giới một hòn đá đen sì rơi xuống, làm lõm đất. Trước khi đá rơi có tiếng nổ ầm ầm nghe rất ghê sợ.

Giá ngày xưa thì đã cho là điềm lạ. Điều gì thì không biết chứ chắc chắn là điềm quả đất thêm được một tảng đá nặng hơn 11 ki-lô.

Tự ngày xưa, ngày xưa đã có chuyện đá ở trên giới rơi xuống rồi. Có chỗ đá rơi nhiều đến nỗi người ta cho là mưa đá. Hòn to hòn nhỏ hòn nhẹ vài gờ-ram, hòn nặng mấy nghìn ki-lô. Có hòn lúc xuống đất ngội hẳn, có hòn hây còn cháy đỏ như than. Trong không khí, lúc ấy nồng nặc những mùi diêm-sinh, thuốc pháo.

Đem phân chất hòn nào cũng có sắt với kền. Mặt đá lại phủ một lượt men mỏng đen sì.

Các nhà bác học phân vân mãi không hiểu đá đó nguồn gốc ở đâu ? Có cụ thì đoán là kim khí nóng quá bốc thành hơi, hơi đó gặp lạnh đọng lại thành đá. Có cụ thì lại cho rằng ở trên mặt giếng, núi lửa phun lên những tảng đá lớn bắn vào quả đất. Nhưng các cụ đều đoán sai cả. Chính

ra những hòn đá ấy đều là những ngôi hành tinh nhỏ xíu quay chung quanh mặt giới như quả đất. Những ngôi hành tinh đó có lẽ là những mảnh một ngôi sao bị vỡ tan ra còn bay liệng trong không gian mảnh to nhất độ 800 cây số đường kính. Cả thấy độ 1300 mảnh mà ở quả đất ta có thể trông thấy được. Những đêm giăng sao vắng vặc ra sân giữa cỏ lên giới, nếu các em thấy những ngôi sao đôi ngôi, vụt sáng rồi biến mất thì chính hẳn đấy.

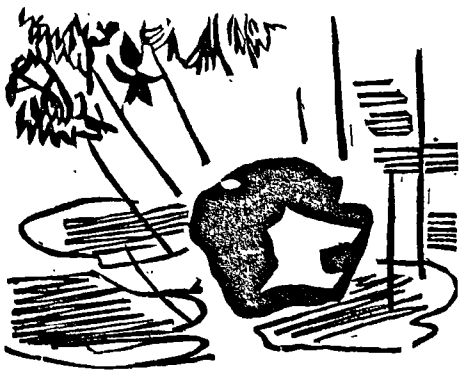
Đã ba năm nay, vào khoảng năm 1939 các nhà thiên văn học đã sợ quả đất bị một nạn lớn vì có một mảnh sao ấy đi gần vào quả đất quá, cách có 2 triệu cây số, chỉ một suýt là bị quả đất hút vào. Mà nào có phải nhẹ nhõm cho cam : Độ một nghìn triệu tấn tây thôi ! Đủ làm cả một xứ Bắc kỳ tan nát.

Hòn đá ở Quảng-Nam có thăm vào đâu ! Các cụ bảo rằng ngày xưa cũng có một hòn tương tự rơi xuống ở chùa Quán-Sứ. Nhưng ở trên địa cầu người ta tìm ra được nhiều hòn đá to hơn nhiều. Bên Hoa-kỳ có một hòn giống như miệng quả núi lửa gọi là « chiếc cốc của quỷ sứ » Ở Arizona có một quả núi khác đường kính độ 1 cây số rưỡi nặng độ 500.000 tấn rơi xuống đã 50 nghìn năm nay. Người ta còn đoán là Châu Úc cũng ở trên giới rơi xuống. Ngày xưa quả đất có những hai ông giăng. Ông giăng nhỏ hơn rơi xuống thành

Châu Úc làm biến mất một khoảng đất rộng giữa Châu Âu và Châu Mỹ. Cả hòn đảo Elbe chỗ giam Nã-Phá-Luân cũng là trên giới rơi xuống. Chẳng thế đâu đó lắm sắt với kền.

Nhưng đó là những chuyện mấy mươi nghìn năm về trước. Các cụ bác học cũng đoán già

thể thôi chứ ai sống sót mà làm chứng rằng có thật. Gần đây năm 1908 ngày 30 juin vào hồi 7 giờ sáng, một tảng đá rất to rơi xuống ở miền rừng rậm bên nước Nga. Cách đó 500 cây số người ta trông rõ tảng đá rơi như hòn lửa vì đá chạm vào



khí và khi nổ rực lên. Trên không, ầm ầm rơi xuống. Không khí bị rung chuyển người và súc vật trong vòng 600 cây số quanh đấy đều bị ngã ngửa ra. Lúc đá rơi chạm đất, bốc lên một vùng lửa ngất trời. Rừng rú bị sém hẳn hơn 100 cây số ? cây cối đổ hết, mặt đất phẳng lì. Trên giới những bụi bốc thành những đám mây nam bạc. Các tòa thiên văn trên thế giới đều tưởng rằng có động đất, kim ở địa bàn chạy lung tung cả lên.

Cũng may mà đá nhỏ, lại rơi đúng giữa rừng không thi bao nhiêu người chết.

Vì ghê gớm thế nên ngày xưa các cụ thấy sao đôi ngôi là đoán có điềm gì. Xem truyện Tam Quốc các em hẳn còn nhớ chỗ Khổng Minh xem thiên văn thấy một ngôi sao to bằng cái đầu rơi xuống đất, ồm ồm khóc vì biết rằng Bàng-Thống sắp chết. Tin như thế chẳng có gì là căn cứ. Nhưng một nhà thiên văn học ngày nay đã dựa vào sắc sao, lối đi, sức nhanh mà đoán được thời tiết mưa gió.

Vậy ban đêm có thấy các sao đôi ngôi, các em cũng nên cầu giới cho nó đừng rơi vào quả đất mà có rơi cũng chỉ rơi những mảnh vừa vừa bằng nắm tay.

P. N. KHUÊ

Cường lại đau khổ, phấn đấu liên liên, đó là châm-ngôn của những người yêu mình, yêu đời, yêu sự sống. Đừng phẫn nân ! Đừng mơ mộng ! Vững mình vào giữa trận-tiền. Và phấn-đấu luôn luôn, mãi mãi, lặng-lẽ mà gan-góc, trầm-tĩnh mà hăng - hái. Ngày lại ngày, tiến dần vào cõi sống, sua tan những bóng ma, phá đổ các trở lực...

Trích trong cuốn **NGUỒN SINH LỰC**
của P. N. KHUÊ

Sách in rất đẹp ; giá 0p.45

Đã có bán khắp các hiệu sách

Hàn-Thuyên

XUẤT BẢN CỤC

71 Phố Tiên-Tsin Hanoi

Chữa cháy

KHÔNG kể những người đang ghét thấy « Chạy nhà hàng xóm bằng chân như vại ». Chúng ta nên phục những người có lòng dũng-cảm, thấy ai bị cơn hoạn-nạn, liều mình cứu giúp. Lòng can-dảm của những người lính cứu hỏa trong thành-phố là những tấm gương sang. Các em tập, để rồi theo được gương ấy mới đáng mặt làm trai chứ !
Chuông trống đồ hồi, còi rúc đình tai, kíp đến nơi rồi, chúng ta cởi bỏ quần chùng, áo giải ra, mau lên.

I Nghe đầu nhìn xem, khỏi bốc đèn một góc trời kia : Các em giơ hai tay lên trời, thẳng đầu, đi hàng một, kiềng chân (1 vòng sân)

II Tiếng người kêu inh ỏi, có đám cháy thật. Anh em chạy mau tới (Theo nhau chạy chậm rồi nhanh 2 vòng)

III Bơm nước đề tắt lửa : Các em đứng làm hai hàng, trông mặt nhau. Dạng chân, chấp tay ra đằng trước. Hàng thứ nhất, chấp tay giơ thẳng lên đầu (hít rạch vào). Hàng thứ hai chấp tay, thẳng chân, cúi xuống đất (thở ra). Lại đến hàng nhất cúi xuống, thở ra, hàng hai ngẩng lên, hít vào, Làm đều nhau (10 lần)

IV Lửa cháy càng to, ta vẩy thêm người đèn giúp. Các em đứng chụm chân, thẳng người, giơ thẳng tay lên đầu, vẩy mạnh xuống. Tay phải rồi tay trái (14 lần)

V Lửa dịu dần, khá lắm, ta bò vào trong nhà. Hàng một, bò quanh sân (một vòng)

VI Ôi chà ! coi khéo, bỏng chân lắm anh em ơi ! Các em đứng đề tay trên hàng, co hai gối, nhảy cao (7 lần)

VII Khiêng đồ đạc ra. Hai em ngang sức bế nhau, đi từ đầu sân đến cuối sân, lại đổi lượt.

VIII Kéo đồ cột nhà đi, kéo lửa bén ra nơi khác. Vẫn hai em ngang sức, đứng dạng chân, nghiêng người, trông mặt nhau. Đưa chân phải ra đằng trước, để chạm nhau. Chân trái đằng sau. Tay phải cùng nắm nhau mà kéo cho kì đổ. Lại đổi chân trái, tay trái mà kéo.

Lửa tắt hẳn rồi. Ta cùng nhau về tắm gội. Các em đi hàng một, thong thả, bước đều, hát bài : Anh-hung Xưa (Trong ca-kịch Đình Tiên Hoang, số đặc-biệt, trang 28). P.L

**T H Ê
T H A O**

NGÀY ĐI CHƠI CỦA TRẺ EM

CÁC bạn nhỏ của Trẻ-em đã nóng lòng mong đợi cái ngày đi chơi vui vẻ ấy. Cho nên sáng hôm 10 Aout, đúng giờ hẹn, ai nấy đã có mặt ở chỗ khởi hành. Hai hôm trước trời mưa liền. Sáng nay, quang đãng tạnh hẳn. Ai cũng thấy nét mặt anh Chủ-Nhiệm hết ủ dột, đã cùng với ánh nắng hồng của mặt trời mới ló, tươi sáng lên.

Đoàn đi chơi, lớn và nhỏ gồm có ngót 40 người. Vừa chạt một toa xe.

Đến làng Triều-Khúc, đoàn được ông Phủ Lê-văn-Định đón vào nghỉ ở trường Tiểu canh-nông Công-nghệ của làng. Ông sẵn lòng nói chuyện và chỉ dẫn mọi việc. Trường Tiểu Canh-Nông Công-Nghệ ở đầu làng, giữa một cái trại lớn, do cụ Võ-Hiến Hoàng trọng-Phu lập ra, có hai ban : canh nông và công-nghệ. Đó vừa là nơi đề đào tạo những tay thợ tinh-sảo, vừa là nơi thí nghiệm đề cải thiện cho nghề nông và công trong xứ.

Ông Phủ Lê lại dẫn đoàn đi xem [mấy] xưởng Công-nghệ kiểu-mẫu trong làng, đưa đi thăm Đình, chùa, nơi di-tích thắng cảnh.

Mười giờ, đoàn trở về trường. Các em được anh Vườn dạy hát, anh Lém kể chuyện vui, rồi cùng vui vẻ quây quần ăn bữa cơm trưa, do mấy anh tráng sinh làm đầu bếp.

Chiều mát, anh Đoàn-Trưởng dẫn các em ra sân rộng bên đình, vui vẻ chơi và hát dưới bóng mát cây to, thỏ hút gió thơm của đồng ruộng. Những điệu hát êm vang của các em đã mời được một số rất đông những bạn nhỏ trong làng đến đề cùng vui đùa và chia kẹo bánh.

6 giờ chiều, ông Phủ Lê lại thân hành đến phát đồ chơi cho một vài em nhỏ và cùng với đoàn chụp một bức ảnh làm kỷ-niệm, rồi lại ân cần đưa chân ra tận bến xe.

Được hưởng một ngày đi chơi ích lợi và hoàn toàn vui vẻ, Đoàn du lịch Trẻ Em xin ghi ơn Cụ Võ-Hiến-Hoàng đã vô cùng rộng lượng với Đoàn ; và xin trân trọng cảm tạ :

Ông Phủ Lê văn-Định đã vui lòng hướng

dẫn và săn sóc đến Trẻ-Em.

Bà Phủ Lê-văn-Định đã cho nhiều quà.

Những anh Tráng sinh đoàn Lam-Sơn và Bồ-Vệ : Trần-bá-Tuyền, Nguyễn-quốc-Vinh, Bùi-văn-Phúc, Dương-Minh-Ấp, Hoàng-tiến-Lộc đã hết sức trông nom các em khi ăn và chơi, khiến cho cuộc du lịch được mọi phần mỹ-mãn.

Trưởng Đoàn : **PHẠM-LỢI**

Vì bận việc cuộc sống nhiều quá, anh Cai Vườn không được dự những buổi đi chơi với các em. Muốn được cùng vui với các em anh chỉ còn cách đợi xem bài tường thuật của anh trưởng đoàn. Nhưng anh này không « lém » thành ra anh Cai Vườn chưa được vừa lòng.

Bởi vậy anh hứa sẽ tặng một đồ hoa quả cho em nào viết bài tường thuật hay nhất về buổi đi chơi ấy.

L. T. S. — Chiều ý anh Cai Vườn tòa báo ra cho các em đã đi chơi đầu bài thi sau này : « Em viết thư kể cho anh Cai Vườn nghe buổi đi chơi ở làng Triều-Khúc làm anh tiếc đã không dự vào buổi đi chơi hôm đó ».

Hạn nộp bài đến 6 giờ chiều hôm 20 Aout.

Giải thưởng đầu :

6 tháng báo.

3 giải sau :

3 tháng báo.

TRƯỜNG

Hoài-Dục

N° 70 Phố Hàng Trống Hanoi

Giấy nói số 866

là một trường Nữ-học tư-thục to nhất Bắc-kỳ
Có từ lớp Đồng-ấu đến lớp Đệ-tứ-niên ban
Cao-đẳng-liêu-học.

**Ngày khai giảng niên-khóa
1941 - 1942 :**

Ban Tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre
1941, hồi 7 giờ sáng.

Ban Cao-đẳng-tiểu-học : Ngày thứ hai 1er
Septembre hồi 8 giờ sáng.

**Lưu-trữ học-sinh phải lễ tựu tại trường
ngày 31 Aout trước 8 giờ tối.**

EM BẠCH VẤN
trong : « Một nhà
hiệp sĩ bị mất
cấp » có một giọng văn
dễ dàng hơn, gọn ghẽ
hơn. Đọc em, người ta

đã thấy khỏi phải bắt tâm trí chơi cái trò
loanh quanh, luẩn quẩn. Em ấy kể rằng :

Hồi còn học lớp nhì trường S. T. em có một người
bạn là anh Bảo. Thời ấy chuyện kiếm hiệp đang thịnh
hành chỗ nào cũng nghe nói đến Ngũ Mai sư bá và Chi
Thiện thiền sư. Anh Bảo cũng là một độc giả chung
thành của loại chuyện ấy. Đến nỗi lúc nào anh ta cũng
tự xưng là Phương thế Ngọc, và động một tý là đòi
lập ngay lời đài. Anh chỉ phân nản là chưa làm được
một việc nghĩa hiệp nào. Một hôm dịp đến cho
anh. Anh bênh vực một chàng bé đang bị một người
lớn đuổi đánh. Nhưng rút cục anh bị đánh đau vì yếu
sức hơn và thêm nữa, bị mất cấp hết tiền. Hai gã
kia chỉ là hai tay bợm chuyên lập kế để dễ móc túi.

Người ta bảo rằng người Nam và người
Pháp, giống nhau ở chỗ vui tính, thích riêu
cột. Trên sân khấu của ta, vai trò gì có thể
hông được, chứ vai chị sen hóm hỉnh hay
anh nhỏ láu cá thì ít khi thấy vụng về lắm.

Có lẽ vì thế mà em Bạch Văn giữ được cái
tự nhiên ở trong « Một nhà hiệp sĩ bị mất
cấp » chẳng ?

Tuy vậy, dù cách dàn xếp cũng đã chỉnh,
cái vai Bảo đem ra riêu cột đáng lẽ phải để
cho mọi người phải buồn cười thì em Bích
Văn lại làm cho người ta thấy thương hại
nó nhiều hơn.

Đáng lẽ những Ngũ mai sư bá và những
Chi thiện thiền sư không phải là những nhân
vật ở cửa miệng mọi người, mà chỉ ở trí óc
của chính ngay Bảo. Đáng lẽ phải làm cho
người ta thấy Bảo tưởng tượng như lúc nào
mình cũng đội mũ si-mầu, quần sà cạp vắn, đi
giày tàu và mặc áo đen không cài khuy để dễ
vỗ ngực. Bảo phải tin tưởng một cách ngốc
nghếch lố bịch rằng cổ công tập luyện một
chút thì Bảo cũng sẽ si mũi được ra đòi kiếm
tiền hay tung giải rút ra là Bảo sẽ trôi
nổi được cả thiên hạ. Đáng lẽ phải nói rộng
ra một đoạn dài về cái óc tưởng tượng lố lăng
của một kẻ « si » chuyện kiếm hiệp thì em
Bạch Văn lại chỉ nói gọn vào có một câu là
Bảo hay xưng danh là Phương thế Ngọc và
chỉ nghĩ đến lời đài.

Có thể thôi.

Đến lúc những tưởng tượng hoang đường

VƯỜN ƯƠNG

(Tiếp theo kỳ trước)

của Bảo phải xuất
hiện ra thành việc làm
thì em Bạch Văn lại
cho Bảo ở vào một
trường hợp nghĩa hiệp
thực.

Bệnh vực một kẻ yếu hơn mình, dù Bảo bị
lừa, dù chuyện nham dã suì khiến Bảo,
người ta cũng thấy Bao đã có một hành vi
can đảm, một cử chỉ đáng khen.

Thành ra ở đoạn trên Bảo chưa có cái gì
đủ đáng cười, đoạn dưới Bảo lại làm một việc
gợi được thiện cảm, dù lúc ấy em Bạch Văn
đã cho Bảo giờ cả miếng võ « phục lèng cổ »
là miếng võ mà Bảo đã phải lay van đề học
mót lại của một bạn chơi khăm nào đó, người
ta cũng vẫn thấy yêu Bảo như thường.

Muốn diễn tả sự sai lạc trí nghĩ do ảnh
hưởng của những loại tiểu thuyết hoang
đường, em Bạch Văn có thể lấy làm bài mẫu,
chuyện « Bắt Cóc » đang ở báo này trong hai
số 8 và 9.

Câu chuyện của em Bạch Văn chỉ kể trong
ngót ba trang giấy Avia. Thế mà về cuối bài
em đã có ý như mỗi một lần. Em đánh rơi
lung tung xuống giòng viết những chữ
« thì », chữ « mà », chữ « rồi » làm cho câu
văn nặng chình chịch.

Nói qua một chút về cái đầu đề. Em Bạch
Văn tưởng một nhà « hiệp sĩ » không có thể
« mất cấp » được sao ? Em thử viết thư cho
ông Tú Mỡ. Ông ấy sẽ kể cho em nghe chuyện
một ông đội Cảnh-sát mất cấp. Hay lắm
nhỉ kia !

(Kỳ sau sẽ tiếp)

CAI VƯỜN

SÁCH MỚI

Chúng tôi nhận được :

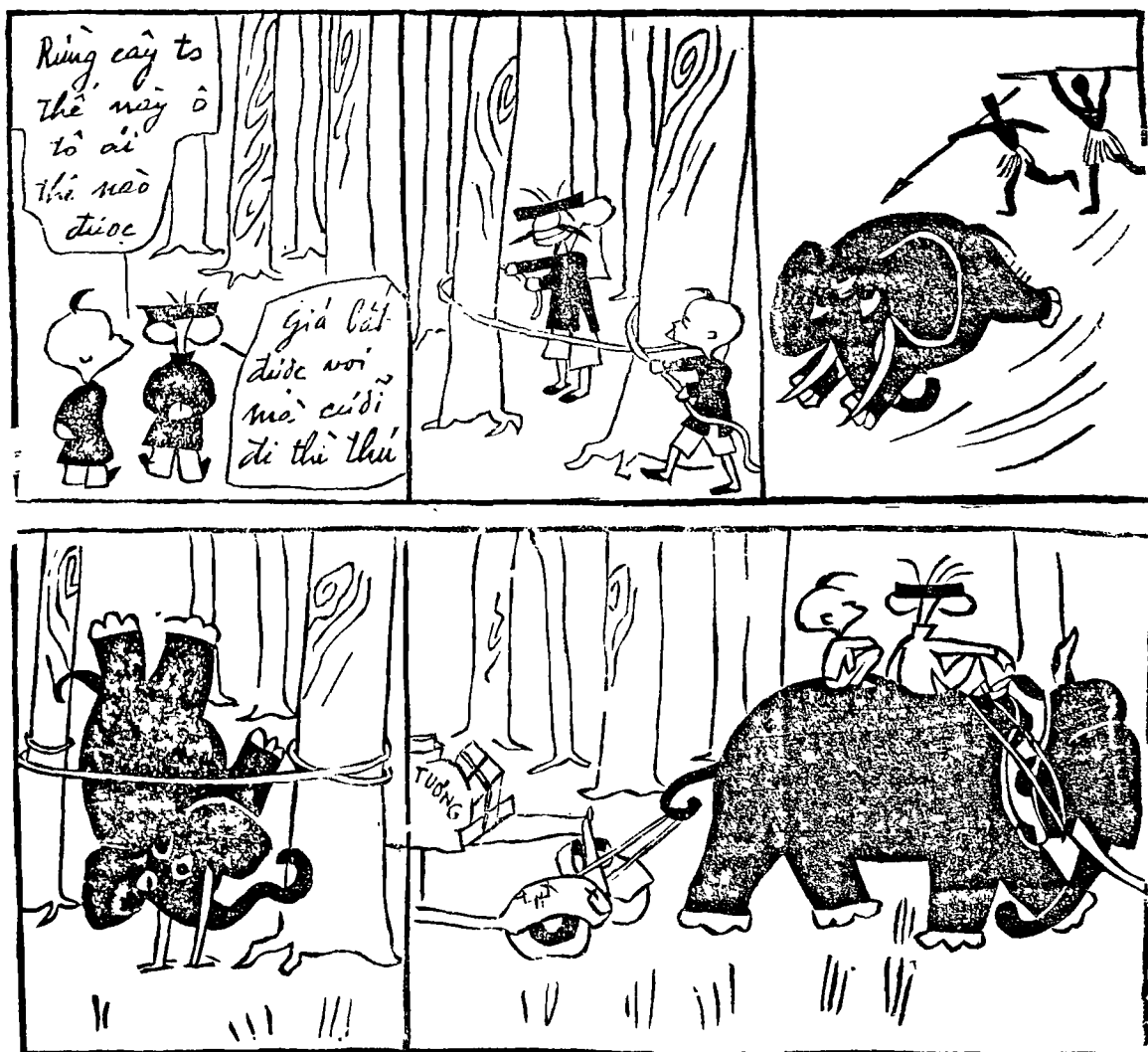
1) « *Lược khảo về khoa thi cử Việt-Nam* » của
tác giả Trần-văn-Giáp gửi tặng.

2) « *Một nguồn sinh lực* » tác giả Phạm-ngọc-
Khuê, sách dày 117 trang giá 0p.45, của nhà
xuất bản Hàn-Thuyên gửi tặng.

3) « *Mấy vần tươi sáng* » cuốn thơ cho các
trẻ em và học sinh của tác giả Trung-Phượng
gửi tặng — sách dày 76 trang giá 0p.40, tựa của
Tam-Lang, Khái-Hưng, bìa 3 màu Chúng tôi
đã đọc qua và thấy có nhiều bài hay hay « ca
ngợi tuổi thơ ngây đầy thi-vị » và hợp với
những phương châm của báo T. N. TRẺ EM.

Vậy xin cảm ơn các nhà gửi tặng và vui
lòng giới thiệu với các bạn đọc

MÚP và MÍP X SĂN VOI



NGỤ-NGÔN

KHĂN VÀ QUẦN

Một hôm khăn trắng mĩa quần :

« Xét ra anh cùng tẩm thân nỡn-nà,

« Cùng trong một sợi bông ra,

« Cớ sao ôm bẹn người ta đêm ngày?

« Chẳng trông địa vị tôi đây !

« Sang hèn đều quần vành giầy trên đầu. »

Quần rằng : « Chớ vội cười nhau,

« Ngồi cao cả ấy chắc đâu lâu dài

« Độ chừng sang thaug giềng hai

« Chủ ông hết chỗ, quý ngài sẽ hay !

« Một khi khăn lượt tới thay,

« Khỏi sao bà chủ đem may làm quần. »

« Ở đời, gặp bước phong-vân.

« Khuyên ai chớ vội hợm thân khinh người. »

NAM-HƯƠNG

TRÊN ĐẢO VẮNG

của L. H. V.

Tóm tắt các kỳ trước. — Mai, con gái một ông chủ mỏ giàu có, cùng với mấy người bạn đi chơi vịnh Hạ-Long, bị một bọn giặc khách giả làm thủy thủ dưới tàu bắt cóc cả bấy nhiêu người. Bọn giặc cho hai người trong bọn Luyện và Cần về để đưa thư lấy tiền chuộc.



Mọi việc cầu xin đều được dễ dàng. Cụ mượn được mấy chiếc pháo thuyền nhỏ vừa nhanh vừa mạnh.

Lúc về tới biệt thự riêng của mình để dùng bữa cơm trưa, Trần-Nam soa tay, vẻ mặt hỉ-hả, bằng lòng lắm. Công việc đều theo ý muốn của cụ.

Nhưng khi Luyện đến nghe tin tức thì đương gặp cụ Trần-Nam đọc một tờ giấy. Gặp Luyện cụ thở dài đưa cho chàng bức thư của sở mật-thám riêng của cụ nói vì nhiều khó khăn, không thể dùng lối quyết liệt được.

Luyện ngẩng lên giới thiệu vong hiện ra trên nét mặt cụ Trần-Nam. Cụ chép miệng mà rằng :

— Thôi thế là chỉ còn việc đưa tiền chuộc.

— Mặc những sự khó khăn tôi xin đảm nhận việc tiêu trừ những tên cướp đó. Ta đừng thêm tàu của ta, súng ống của riêng chúng ta.

— Nhưng tôi e rằng sửa soạn không kịp mất.

— Quân cướp chưa chắc đã dám làm hại tính mệnh mọi người bị bắt cóc đâu.

— Gan kẻ cướp ông còn lạ gì. Ông mới đoán thế thôi chứ đã lấy ai làm chắc rằng

Thống chế Pétain đã nói :

« Có khi một người dân quê Pháp thấy đồng ruộng mình bị cơn mưa đá phá hại. Không hề thất-vọng về mùa gặt nay mai, và vẫn một lòng tin tưởng như xưa, người ấy lại làm luống để gieo hạt giống nòi »,

quân cướp không dám. Thà đưa tiền còn tiếc tiền mà làm nguy hiểm đến tính mệnh mọi người.

— Tôi không đồng ý với cụ.

— Cái đó tùy. Tôi sẽ làm theo ý kiến riêng của tôi.

Bắt tay Luyện, cụ Trần Nam lại đáp ô tô riêng ra mỏ mang theo mười vạn bạc tiền chuộc mới lấy ở ngân hàng về.

Mười năm giờ sáng hôm sau, hai giờ đồng hồ trước hẹn, một chiếc suồng mây chạy thẳng ra khơi mang theo tiền chuộc Mai và Hiền.



THANH KHA thấp giọng, thông thả bắt đầu nói. Bốn người lo lắng cúi đầu nghe.

Tôi xin tóm tắt tình thế của chúng ta bây giờ như thế nào. Mọi người đều biết như tôi rằng tối hôm qua bọn cướp vắn lâu đưa chúng ta về đến hòn đảo này. Không biết đảo tên là gì, nhưng theo điều nhận xét riêng của tôi thì hiện giờ chúng ta ở vào hải phận nước Tàu vì hòn đảo là giáp giới nước Tàu mà từ đó đến đây tàu chạy mất hơn giờ đồng hồ thì ít ra cũng đi được hai mươi hải lý. Tuy lúc tàu đến giới tới nhưng tôi nhận ra rằng hòn đảo này khá rộng mà hiểm trở lắm, toàn đá, chỉ có ở chỗ trại giặc ta đương ở đây là bằng phẳng có cây cối.

Sáng ngày hôm nay, tôi đi dạo ở ngoài, để ý xem xét thì lại càng thấy trốn thoát là rất khó. Đường lên núi chỉ có mỗi một độc đạo mà chúng chia quân canh giữ rất là cẩn-mật. Mà có trốn thoát thì thuyền đâu mà đi ? Vậy thì quyết nhiên là không thể trốn được.

Ngọc nghe đến đó đã sợ càng sợ thêm, hỏi dẫn :

— Thế thì làm thế nào ở ông ?

Giọng nói run run gợn như muốn khóc. Thanh-kha nhìn Ngọc ái ngại mà rằng :

— Cô phải tự trấn tĩnh mới được. Lúc này chúng ta cần phải hành động nhiều nên có không đủ can đảm thì có lẽ nhờ việc

mất. Tôi đã nói hết đâu? Ta còn phải hy vọng ở nhà mang tiền ra chuộc. Theo như tờ thư tên tướng cướp đọc cho ông Hiền viết thì chúng hẹn cho 21 giờ phải đưa tiền bắt đầu tự lúc đưa thư. Cứ giờ nam hôm qua, thì thuyền tới bến vào gần sáng có thể được, vì thuận gió thuyền chạy nhanh lắm. Phải không bác Ba?

Ba Rộng gật đầu. Thanh Kha nói tiếp:

— Vậy thì đến độ sáng mai là hết hạn. Cụ chủ nhà thì chắc thế nào cũng đưa tiền chuộc ngay chứ không muốn lòi thối trình báo với các nhà chức trách vì cụ hẳn biết là vô ích. Còn người nhà ông Hiền?

Hiền buồn rầu lên tiếng;

— Tuy năm vạn to thật nhưng tôi chắc thế nào người nhà tôi cũng chuộc.

— Thế còn ông Luyện.

Ngọc từ nãy vẫn to lắng vẫn kêu:

— Ông Thanh-kha ạ! Tôi sợ lắm! Anh tôi keo lắm, đến ở nhà chơi họ với tôi thán đóng có trăm bạc mà anh tôi cũng còn đề thúc dục luôn luôn tuy anh tôi chẳng thiếu gì. Tôi chỉ lo anh tôi không chuộc thì nguy quá.

Thanh Kha nghĩ ngợi một lát rồi nói:

— Tôi cũng chỉ sợ thế. Nếu có Ngọc không được chuộc thì làm thế nào. không nhẽ hãy nhiều người bỏ cô mà về. Tôi thì tôi xin thề rằng nếu còn một người nào còn phải ở lại tôi cũng quyết ở lại mà cố cứu thoát cho đến cùng.

Thôi bây giờ thì mọi người nên nghỉ ngơi để lấy sức đề đương đầu với mọi sự nếu có xảy ra chuyện gì.

Vừa nói đến đó thì bà Cả, dì Mai, ở ngoài bước vào, hấp tấp như có chuyện gì quan hệ. Không đề mọi người hỏi han, bà ghé gần lại, nói thầm:

Này dầu này uống này xoa,

Nam Cường cây cỏ nước nhà chế ra.

Của ta ta bán cho ta,

Gánh vàng há nhẽ đỡ ra sống người.

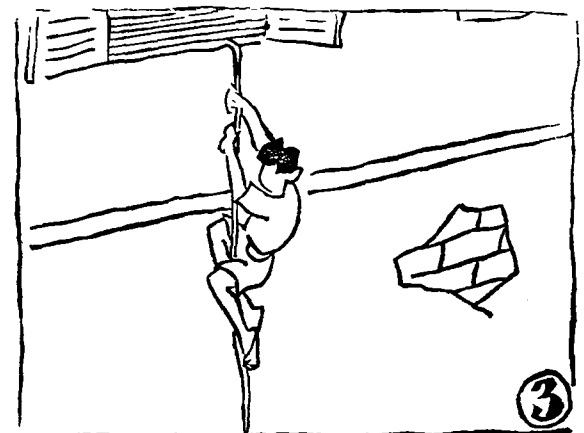
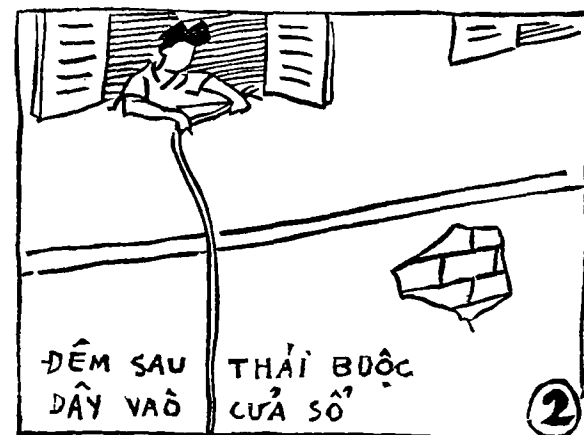
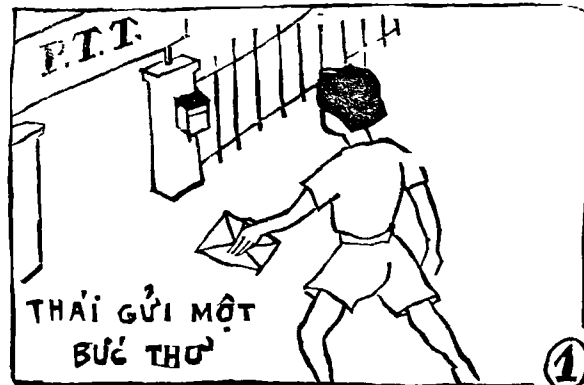
**Dầu
Nam
Cường**



bán tại các hiệu MAI LĨNH, Hà Nội: 21 Hàng Điếu. Hải Phòng: 60 62 Cầu Đất. Saigon: 120 Rue G. Guynemer. Phúc Yên: Rue Commerce và các hiệu bán dầu bán thuốc.

Cần thêm đại-lý nơi nào chưa có.

TÒA NHÀ



BÍ MẬT



— Tôi vừa mới gặp một người An-nam trong trại này, một người đàn bà. Người đó bị bắt từ bé bán cho bạn này làm vợ. Người đó thây nói bắt được bọn ta bèn xin đến đề canh giữ. Nhân dịp vắng người chỉ có mình tôi ở chỗ nhà giam nên mới nói rõ câu chuyện. Thì ra bọn cướp này ghê gớm lắm. Tên thủ tướng chúng là Tung So. Còn tên trẻ tuổi lúc nào cũng đi cạnh là Lý Dịp. Hai người cũng ghê gớm cả. Chúng chuyên cướp các tàu bè, bắt cóc người giàu. Hễ không chuộc: là chúng giết chết quăng thây xuống bể.

Bà Cả vừa nói đến đây, Ngọc bỗng tài mật lại, ngắt đi. Mai chỉ kịp đỡ nàng trong lòng. Nàng sợ quá, sợ Luyện không bỏ tiền ra chuộc. Mọi người xúm lại cứu chữa.

Thanh Kha đề mặc Mai và Hiền với Ba Rộng tìm cách gọi tỉnh Ngọc. còn chàng kéo bà cả ra một góc nhà mà hỏi:

— Tôi muốn gặp người đàn bà ấy có được không.

— Được, được. Họ cũng muốn nói muốn gặp ông vì họ nói họ có cách trốn.

— Thế thì hay lắm. Bà bảo họ tối nay vào khoảng tám giờ đợi tôi ở sau chỗ trại giam cô Mai và cô Nga.

(Còn nữa)

ECLAT D'ARGENT

Dentifrice de choix

PHARMACIE DU BON SECOURS

M. Nguyễn đình Hoàng

Pharmacien de 1er classe

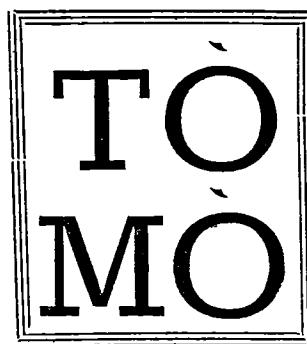
52 bis Boulevard Đồng Khánh

— HANOI —

NHÂN VIÊN TÒA SOẠN

BẢO TRÈ EM

Theo tri tưởng tượng hơn của một bạn đọc :
Em máy vợ vẫn



Em máy vợ vẫn vẽ thiếu mất hai người. Anh Tô Vũ phải tự giới thiệu và giới thiệu luôn chị A (mỗi lúc nào cũng : A...A...)

Đây là bản thống kê sự sống lâu của loài vật ghi chép trong một quyển sách viết thế-kỷ XVI hiện để ở thư viện Epinal :

Xem đó ta được biết :

Một con chó sống được : 9 năm.

Con ngựa gấp ba con chó : 27 năm.

Người ta có thể gấp 3 ngựa : 81 năm.

Con quạ hơn người 3 lần : 243 năm.

Con hươu sống bằng 3 con quạ : 729 năm.

Cây chène thọ lâu hơn cả : 2187 năm nghĩa là bằng 3 con hươu và gấp 27 lần người ta.

THANH NGỌC

Ở xứ Brésil (Nam Mỹ) dân bản xứ không dám đến gần cây hạt dẻ khi gió thổi : thật vậy vì họ sợ quả hạt dẻ rơi xuống biết đâu chẳng giết họ ! Ta cũng nên biết rằng quả hạt dẻ ở xứ đó vỏ rất cứng và đo được 15 phân đường kính.

NGUYỄN ĐÌNH-SỬ

**50 bạn đọc có tên sau này
được quà biếu vì là những
bạn đầu tiên mua năm báo
TRE EM**

(Tiếp theo kỳ trước)

MM. Trần mạnh Phúc 83 rue des Tasses
Hanoi, Ng. lương Thường Instituteur École
Đông Lâm Poste Ấm-thượng Phú thọ L.
Hanoi Laokay, Phùng hữu Nguyên 102bis
route Mandarin Hanoi, Madame Vũ bội
Liên 40 Félix Faure Hanoi, Mademoiselle
Ng. thị Hòa Trinh 248 rue Lê Lợi Hanoi,
Ngô trung Sơn 96 Pavillons Noirs Hanoi,
Nghiêm đoàn Nghĩa 149 Henri d'Orléans
Hanoi, Lê ngọc Liên 40 Carreau Hanoi,
Madame Ng. tử Anh c/o Tham Thiên Đường
28-30-32 rue Foul Tchéou Haiphong, Ng.
bích Như 95 rue du Chanvre Hanoi, Made-
moiselle Ng. thị Nhã 58 rue Takou Hanoi,
Cư Ích 42 Négrier Hadông, Madame Mão
giáo Lạc 26 Guynemer Namđịnh, Mai duy
Dưỡng c/o Nam Mai rue de France Namđịnh
Ng. lương Ngọc 26 Nguyễn Trãi Hanoi, Ng.
văn Trước tri huyện Hạ Hòa gare Ấm-thượng
Mademoiselle Bạch thị Hương 64 route de
Huế Hanoi, Phạm ngọc Côn Médecin Phúc
Yên. Nguyễn ngọc Bân 40 Bd Carnot
Hanoi, Phạm ngọc Huy 24 rue Lê Quý Đôn
Hanoi, Mlle Phạm ngọc Vinh 87 Tiên Tsin
Hanoi, Mlle Vũ Phan 101 rue du Chanvre
Hanoi, M. Đỗ Văn Médecin à Phủ Xuân
Trường Namđịnh, Mlle Hoàng kim Yến
chez M. le Juge d'Instruction Hà-giang, MM.
Nguyễn vầu Dự giáo thụ Haidương, Hoàng
thụy Giáp 131 rue O'dendhal Haiphong,
Nguyễn Đồng chez P.T.T. à Thái-bình, Ng.
trọng Trách Secrétaire Greffier Tribunal à
Haiphong, Ng. thanh Quan Thạch lâm Phú
cường Thủ đầu một, Phạm ngọc Huy 24
Lê Quý Đôn Hanoi, Phạm ngọc Vinh 87 rue
Tiên Tsin Hanoi, Mlle Đặng mộng Khương
Villa Hà An Digue Parreau Hanoi.

Dầu

ĐẠI-QUANG

**dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời**

Ngào ngạt, nhức đầu, xở mũi, đau
bụng, đi rửa, sốt nóng, sốt rét,
đau tức, cùng là cảm mạo, sương
hàn. nắng gió, chỉ nên dùng dầu
ĐẠI-QUANG ngoài xoa trong uống
là sẽ thấy công hiệu ngay

Đại - quang

được - phòng

23, Hàng Ngang Hanoi — Giá 1/2 nói 805

**GIẢI TRÍ NHỮNG NGÀY
HÈ TRẺ EM ĐỌC SÁCH**

HOA - XUÂN

Còn một ít cuốn :

Số 16, Lòng trẻ	0p06
Số 19, Ông bụt chùa vàng	0p06
Số 21, Hàn thực	0p06
Số 22, Cù không cười	0p06
Số 23, Đứa bé bỏ rơi	0p06
Số 25, Cái tranh	0p08
Số 27, Cỏ ngày mai	0p08
Số 28, Cô bé gan dạ	0p08
Số 29, Sọ dừa	0p08
Số 31, Baden Powell	0p08
Số 32, Yêu trẻ	0p08
Số 33, Con mèo đen	0p10

Các em mua năm báo THANH -
NGHỊ TRẺ EM được trừ 10%/. Xin
đem giấy của nhà báo đến :

Sách Hoa - Xuân

14, Rue Blockhaus Nord — HANOI

